

Bản án số: 10/2025/HS-ST

Ngày: 17/9/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 – HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Xuân Sang và ông Nguyễn Thanh Hải;

- Thư ký phiên tòa: Bà Phùng Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11 – Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11- Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11- Hải Phòng và điểm cầu thành phần Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hải Phòng (gồm có ông Nguyễn Lê Hoàn – Thư ký viên tòa án; Bà Nguyễn Thị Tố Uyên – Kiểm sát viên; ông Nguyễn Đình Thảo – Đội trưởng Đội cảnh sát bảo vệ Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hải Phòng); Tòa án nhân dân khu vực 11- Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 08/2025/TLST-HS ngày 29/8/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2025/QĐXXST-HS ngày 04/9/2025, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị N, sinh ngày 10/10/1990 tại xã N, thành phố H; ĐKHKTT: Thôn T, xã N, thành phố H; Căn cước công dân số: 040190001xxx; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ học vấn 7/12; dân tộc Kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và con bà Nguyễn Thị S; có chồng là Nguyễn Trọng K, sinh năm 1992 và 02 con (con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2019); tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Quyết định số 01 ngày 30/11/2016, Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi bán dâm; Biên lai thu tiền phạt ngày 01/12/2016.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/6/2025, ngày 10/6/2025 chuyển tạm giam đến nay tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hải Phòng, có mặt tại phiên tòa.

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: anh Phạm Đình D, anh Chủ Hữu A, ông Nguyễn Đức C (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Thị N là người sử dụng ma túy đá từ năm 2023. Tối ngày 01/6/2025, Ng thuê taxi của một người không quen biết ở khu vực ngã tư Quý Cao, xã Nguyên Giáp, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương (*nay là xã Nguyên Giáp, thành phố Hải Phòng*) đi sang khu vực thành phố Hải Phòng (*không rõ địa chỉ cụ thể*) tìm mua được 01 túi ma túy đá với giá 1.500.000 đồng của người đàn ông tên Chiến; Chiến cho N 01 coóng thủy tinh để sử dụng ma túy. Trên đường về nhà trọ N nhặt được 01 chai nhựa có nhãn Sting, nắp chai đục sẵn 02 lỗ nhỏ và ống hút nhựa. N mang ma túy mua được về cất giấu ở nhà trọ tại thôn Phố Quý Cao, xã Nguyên Giáp, thành phố Hải Phòng (nhà trọ này N thuê của ông Nguyễn Đức C). Khoảng 9 giờ ngày 02/6/2025, N lấy coóng thủy tinh, chai nhựa và ống hút ráp thành bộ dụng cụ sử dụng và lấy một ít ma túy từ túi ma túy đá mua của Chiến đổ vào coóng thủy tinh; sau đó dùng bật lửa ga có sẵn trong phòng hơi nóng để sử dụng. Khi N đang sử dụng thì anh D (bạn trai N) đi vào, N đưa bộ dụng cụ đang sử dụng có sẵn ma túy đá cho anh D, ý cùng sử dụng ma túy thì anh D đồng ý. Sau đó N và anh D lần lượt tự cầm bộ dụng cụ và bật lửa để sử dụng. Khi ma túy trong coóng hết, N để bộ dụng cụ xuống nền nhà cạnh đầu giường ngủ. Số ma túy đá còn lại N mang xuống bếp chia nhỏ cho vào nhiều túi nilon và đoạn ống hút bằng nhựa có kích thước khác nhau rồi cất giấu trong rổ hành mục đích để bán kiếm lời. Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 04/6/2025, khi N cầm 02 túi ma túy đá đứng ở cổng nhà trọ chuẩn bị đi lên khu vực cầu Quý Cao để bán thì bị bắt quả tang, thu giữ trong lòng bàn tay phải của N: **01** gói cuộn bằng giấy vệ sinh màu trắng có băng dính màu đen, bên trong chứa 02 túi nilon nẹp cài màu xanh, kích thước (1,5x2)cm, bên trong đều chứa chất tinh thể rắn màu trắng (*niêm phong ký hiệu M1*).

N giao nộp: 01 túi nilon nẹp cài viền màu đỏ, kích thước khoảng (7x11,5)cm (*niêm phong ký hiệu M2*), bên trong chứa: 01 đoạn ống hút nhựa màu tím được hàn kín hai đầu, kích thước khoảng (1x4,5)cm, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng; Các vỏ túi nilon nẹp cài viền màu đỏ và màu xanh kích thước khác nhau. 01 túi nilon nẹp cài viền màu đỏ thứ nhất, kích thước (5x9)cm bên trong chứa: 02 đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu, đều kích thước khoảng (1x4,5)cm, bên trong đều chứa tinh thể rắn màu trắng; 01 túi nilon nẹp cài viền màu đỏ thứ hai, kích thước (5x9)cm bên trong chứa: 08 túi nilon có nẹp cài, viền màu xanh

đều kích thước (1,5x2)cm, bên trong đều chứa các chất tinh thể rắn màu trắng; 02 đoạn ống hút nhựa màu đỏ và màu đỏ hàn kín hai đầu, đều kích thước khoảng (1x3)cm. 01 chai nhựa có dán nhãn Sting, cao khoảng 21cm, nắp chai được đục hai lỗ nhỏ; một lỗ cắm coóng thuỷ tinh dài 13cm, bên trong có bám dính chất tinh thể màu trắng; một lỗ cắm ống hút nhựa màu đen dài khoảng 28cm, 01 đầu đốt bằng kim loại; 01 bật lửa gas màu đỏ đã qua sử dụng (*niêm phong ký hiệu M3*).

Kết luận giám định số 344/KL-KTHS ngày 07/6/2025, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương (nay là Công an thành phố Hải Phòng), kết luận: Mẫu chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong 02 túi nilon màu trắng viền khoá màu xanh, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1 gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine; tổng khối lượng là 0,213g.

Mẫu chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong đoạn ống hút nhựa màu tím hàn kín hai đầu, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2 gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng là 0,270g.

Mẫu chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong 02 đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu, trong túi nilon màu trắng viền khoá màu đỏ thứ nhất, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2, gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine; tổng khối lượng là 1,190g.

Mẫu chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong 08 túi nilon màu trắng viền khoá màu xanh, bên trong túi nilon màu trắng viền khoá màu đỏ thứ hai, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2, gửi đến giám định là ma túy; loại Methamphetamine. Tổng khối lượng mẫu là 1,110g.

Mẫu chất tinh thể màu trắng bám dính bên trong bầu coóng thuỷ tinh, được niêm phong trong hộp bìa catton ký hiệu M3, gửi đến giám định là ma túy; loại Methamphetamine. Lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng.

Xét nghiệm ma túy trong cơ thể N và anh D đều dương tính với ma túy loại MET (Methamphetamine).

Các mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm:

- 0,168g Methamphetamine; 02 túi nilon màu trắng viền khoá màu xanh; 01 mảnh giấy vệ sinh màu trắng, quần băng dính đen; 01 vỏ phong bì ký hiệu M1(niêm phong trong phong bì T1).

- 0,203g Methamphetamine; 01 ống hút nhựa màu tím; 01 vỏ túi nilon màu trắng viền khoá màu đỏ; 08 túi nilon màu trắng viền khoá màu đỏ; 02 vỏ túi nilon viền khoá màu xanh; 01 vỏ phong bì ký hiệu M2; 1,067g Methamphetamine; 02 đoạn ống hút nhựa; 01 vỏ túi nilon màu trắng viền khoá màu đỏ; 0,981g Methamphetamine; 08 vỏ túi nilon màu trắng viền khoá màu

xanh, 01 đoạn ống hút nhựa màu tím; 01 đoạn ống hút nhựa màu đỏ; 01 vỏ túi nilon màu trắng viền khoá màu đỏ (niêm phong trong phong bì T2).

- 01 chai nhựa có nhãn Sting, nắp chai màu đỏ đục 02 lỗ, một lỗ gắn 01 ống hút nhựa màu đen, lỗ còn lại gắn 01 coóng thuỷ tinh; 01 đầu đốt bằng kim loại; 01 bật lửa gas màu đỏ (niêm phong trong hộp bìa catton T3).

Cáo trạng số 06/CT-VKSKV11 ngày 29/8/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11- Hải Phòng truy tố Nguyễn Thị N về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự và tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa;

Trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11- Hải Phòng giữ nguyên nội dung bản cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị N phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 255; khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và từ 04 năm 03 tháng đến 04 năm 09 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành chung của hai tội là 06 năm 06 tháng đến 07 năm 03 tháng, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 04/6/2025.

Hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng.

Vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 0,168g ma túy loại Methamphetamine; 02 túi nilon màu trắng viền khoá màu xanh; 01 mảnh giấy vệ sinh màu trắng, quần băng dính đen và 01 vỏ phong bì ký hiệu M1, được niêm phong trong phong bì ký hiệu T1; 0,203g ma túy loại Methamphetamine; 01 ống hút nhựa màu tím; 01 vỏ túi nilon màu trắng viền khoá màu đỏ; 08 túi nilon màu trắng viền khoá màu đỏ, 02 vỏ túi nilon viền khoá màu xanh và 01 vỏ phong bì ký hiệu M2. 1,067g ma túy loại Methamphetamine; 02 đoạn ống hút nhựa; 01 vỏ túi nilon màu trắng viền khoá màu đỏ. 0,981g ma túy loại Methamphetamine; 08 vỏ túi nilon màu trắng viền khoá màu xanh, 01 đoạn ống hút nhựa màu tím; 01 đoạn ống hút nhựa màu đỏ và 01 vỏ túi nilon màu trắng viền khoá màu đỏ; được niêm phong trong phong bì ký hiệu T2; 01 chai nhựa có nhãn Sting, nắp chai màu đỏ đục 02 lỗ, một lỗ gắn 01 ống hút nhựa màu đen, lỗ còn lại gắn 01 coóng thuỷ tinh; 01 đầu đốt bằng kim loại và 01 bật lửa gas màu đỏ, được niêm phong trong hộp bìa catton ký hiệu T3.

Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo thừa nhận hành vi dùng nơi ở là nhà trọ, chuẩn dụng cụ và ma túy cho bản thân và cho anh Phạm Đình D cùng sử dụng. Bị cáo thừa nhận số ma túy còn lại là của bị cáo, đã chia nhiều túi nhỏ mục đích để bán lại cho người khác kiếm lời. Bị cáo thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11- Hải Phòng truy tố bị cáo về 2 tội là đúng và không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng trong phiên tòa: bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Áp dụng pháp luật: Bị cáo Nguyễn Thị N thực hiện hành vi vào ngày 02/6/2025 và ngày 04/6/2025. Mặc dù quá trình điều tra, truy tố, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự năm 2025 đã có hiệu lực pháp luật (kể từ ngày 01/7/2025), có sửa đổi, bổ sung Điều 251 và Điều 255 quy định về hình phạt nặng hơn nhưng để đảm bảo quyền có lợi cho người phạm tội, HĐXX áp dụng Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xét xử đối với bị cáo N.

[2] Về hành vi phạm tội: lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai bị cáo, lời khai anh Phạm Đình D và người chứng kiến tại Cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, Kết luận giám định số 344/KL-KTHS ngày 07/6/2025 và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Tối ngày 01/6/2025, Nguyễn Thị N mua 01 túi Methamphetamine của người đàn ông không quen biết tại thành phố Hải Phòng (không rõ địa chỉ cụ thể), mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Khoảng 9 giờ ngày 02/6/2025, tại nhà trọ của mình ở thôn Phố Quý Cao, xã Nguyên Giáp, thành phố Hải Phòng, N có hành vi chuẩn bị ma túy, bộ dụng cụ để bản thân và cho anh Phạm Đình D cùng sử dụng trái phép chất Methamphetamine. Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 04/6/2025, tại cổng nhà trọ ở thôn Phố Quý Cao, xã Nguyên Giáp, thành phố Hải Phòng, N đang cất giấu 02 túi Methamphetamine trong lòng bàn tay phải, mục đích mang lên khu vực cầu Quý Cao, xã Nguyên Giáp, thành phố Hải Phòng để bán thì bị bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Tổng khối lượng ma túy N cất giấu để bán xác định được là 2,783g Methamphetamine. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được Methamphetamine là dạng ma

túy tổng hợp, Nhà nước cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng nhưng vì thỏa mãn nhu cầu cá nhân, bị cáo vẫn dùng địa điểm nơi ở của mình, chuẩn bị dụng cụ và cung cấp chất ma túy cho anh D và bản thân cùng sử dụng; ngoài ra vì mục đích kiếm lời bị cáo đã chia tách số ma túy còn lại thành nhiều túi nhỏ để dễ bán cho người khác. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Xét về hành vi bị cáo cho anh D sử dụng đã đủ yếu tố cấu thành tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự. Xét về hành vi và trọng lượng ma túy để bị cáo bán kiếm lời đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11- Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Thị N về 02 tội và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo làm mất trật tự trị an trên địa bàn khu vực 11. Chất ma túy có tính chất kích thích thần kinh, có tác hại rất lớn đến con người và sự an toàn của xã hội, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo N không có tiền án tiền sự, nhưng nhân thân đã 1 lần vào năm 2016 bị xử phạt về hành vi bán dâm nên xác định là người có nhân thân xấu. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm nhiều tội, HĐXX áp dụng Điều 55 Bộ luật hình để tổng hợp hình phạt.

Do tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo; HĐXX thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: bị cáo nghề nghiệp không ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy hoàn lại sau giám định là chất nhà nước cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng và các vật thu giữ được niêm phong trong phong bì ký hiệu T1, T2, T3 đều xác định là công cụ phương tiện để bị cáo thực hiện hành vi phạm tội; căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX tịch thu cho tiêu hủy. Cụ thể: - Trong phong bì T1 có: 0,168g Methamphetamine; 02 túi nilon màu trắng viền khoá màu xanh; 01 mảnh giấy vệ sinh màu trắng, quần băng dính đen; 01 vỏ phong bì ký hiệu M1.

- Trong phong bì T2 có: 0,203g Methamphetamine; 01 ống hút nhựa màu tím; 01 vỏ túi nilon màu trắng viền khoá màu đỏ; 08 túi nilon màu trắng viền khoá màu đỏ; 02 vỏ túi nilon viền khoá màu xanh; 01 vỏ phong bì ký hiệu M2; 1,067g Methamphetamine; 02 đoạn ống hút nhựa; 01 vỏ túi nilon màu trắng viền khoá màu đỏ; 0,981g Methamphetamine; 08 vỏ túi nilon màu trắng viền khoá màu xanh, 01 đoạn ống hút nhựa màu tím; 01 đoạn ống hút nhựa màu đỏ; 01 vỏ túi nilon màu trắng viền khoá màu đỏ.

- Trong phong bì T3 có: 01 chai nhựa có nhãn Sting, nắp chai màu đỏ đục 02 lỗ, một lỗ gắn 01 ống hút nhựa màu đen, lỗ còn lại gắn 01 coóng thủy tinh; 01 đầu đốt bằng kim loại; 01 bật lửa gas màu đỏ.

[7] Về các vấn đề khác:

Người đàn ông tên Chiến bán ma túy cho bị cáo ngày 01/6/2025 tại TP Hải Phòng; do lần đầu gặp Chiến vào đêm tối nên bị cáo không nhớ đặc điểm, không biết nhân thân lai lịch, địa chỉ cụ thể. Do vậy không xác định được Chiến là ai, ở đâu nên không có căn cứ xử lý.

Ông Nguyễn Đức C cho bị cáo thuê nhà nhưng không biết việc bị cáo tổ chức cho D sử dụng trái phép chất ma túy nên không có căn cứ xử lý.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của anh Phạm Đình D vào ngày 02/6/2025, Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an thành phố Hải Phòng đã ra Quyết định số 229/QĐ-XPHC ngày 26/8/2025 về xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[8] Về án phí: bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị N phạm Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và Tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 255; khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N 02(hai) năm 02 (hai) tháng tù về Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và 04(bốn) năm 08 (tám) tháng tù về Tội mua bán trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt bị cáo Nguyễn Thị N phải chấp hành chung cho 2 tội là 06 (sáu) năm 10 (mười) tháng tù; thời hạn tính từ ngày tạm giữ 04/6/2025.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu cho tiêu huỷ phong bì ký hiệu T1 bên trong có (0,168g Methamphetamine; 02 túi nilon màu trắng viền khoá màu xanh; 01 mảnh giấy vệ sinh màu trắng, quần băng dính đen; 01 vỏ phong bì ký hiệu M1); Phong bì ký hiệu T2 bên trong có (0,203g Methamphetamine; 01 ống hút nhựa màu tím; 01 vỏ túi nilon màu trắng viền khoá màu đỏ; 08 túi nilon màu trắng viền khoá màu đỏ; 02 vỏ túi nilon viền khoá màu xanh; 01 vỏ phong bì ký hiệu M2; 1,067g Methamphetamine; 02 đoạn ống hút nhựa; 01 vỏ túi nilon màu trắng viền khoá màu đỏ; 0,981g Methamphetamine; 08 vỏ túi nilon màu trắng viền khoá màu xanh, 01 đoạn ống hút nhựa màu tím; 01 đoạn ống hút nhựa màu đỏ; 01 vỏ túi nilon màu trắng viền khoá màu đỏ); Phong bì ký hiệu T3 bên trong có (01 chai nhựa có nhãn Sting, nắp chai màu đỏ đục 02 lỗ, một lỗ gắn 01 ống hút nhựa màu đen, lỗ còn lại gắn 01 coóng thuỷ tinh; 01 đầu đốt bằng kim loại; 01 bật lửa gas màu đỏ). *Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao nhận ngày 17/9/2025;*

3. Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo N phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm;

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo N có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND khu vực 11- HP.
- Cơ quan CSĐT Công an TPHP;
- Cơ quan THAHS Công an TPHP;
- Phòng THADS khu vực 11- HP;
- Trại tạm giam số 2, Công an TP Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; lưu VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)